

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 26 tháng 4 năm 2024  
V/v: "Ly hôn và nuôi con"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bằng.

Ông Lê Thanh Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2023/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp: "Ly hôn và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994; Nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ở hiện nay: thôn G, xã Y, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn T, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 9 năm 2023 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị T trình bày: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn Đ ngày 19/8/2015. Trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn không bị ai ép buộc, lừa dối gì và đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn xong chị về làm ăn chung sống cùng gia đình anh Đ ngay. Quá trình vợ chồng chung sống đến tháng 9/2016 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, lối sống, cách làm kinh tế do anh Đ không chịu tu chí làm ăn nên cuộc sống hàng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, từ đó vợ chồng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau dẫn đến không còn tình cảm. Sau đó chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Y, huyện Hữu Lũng, tỉnh

Lạng Sơn sinh sống, từ đó vợ chồng sống ly thân không quan tâm chăm sóc nhau, quá trình sống ly thân giữa chị và anh Đ đều không có biện pháp gì để hòa giải mâu thuẫn, cải thiện tình cảm vợ chồng. Nay chị xác định đời sống chung của vợ chồng không được hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Hoàng Yên N, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2015. Hiện nay con đang ở cùng với chị. Ly hôn chị đề nghị được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hiện nay chị đang làm công việc tự do bán hàng với mức lương thu nhập bình quân hàng tháng là 10.000.000 đồng/tháng. Hiện tại chị đang ở cùng nhà với bố mẹ đẻ tại xã Y, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và bố mẹ chị đồng ý hỗ trợ chị trong việc chăm sóc nuôi con cùng chị. Vì vậy chị xác định có đủ điều kiện chăm lo sinh hoạt hàng ngày đối với cháu Nhi được tốt nhất.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn Đ trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đều vắng mặt không có lý do, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Đ không đến Tòa án làm việc, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, phiên hòa giải. Anh Đ cũng không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện đề nghị giải quyết ly hôn và nuôi con chung của chị T. Tại phiên tòa anh Đ vắng mặt mặc dù đã được tổng đạt giấy báo hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại Ủy ban nhân dân xã L đều xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng chị T, anh Đ là trầm trọng, hiện nay anh Đ đang sinh sống và thường xuyên có mặt tại địa phương, anh Đ và gia đình có biết việc chị T xin ly hôn anh nhưng không đến Tòa án làm việc.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt không có lý do không chấp hành đúng quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô không có yêu cầu hay kiến nghị gì.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị T. Xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

Về nuôi con chung: Giao chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Yến N, sinh ngày sinh ngày 27/9/2015. Hiện nay cháu N đang ở cùng chị T. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Các vấn đề về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị T phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Hoàng Thị T khởi kiện anh Hoàng Văn Đ tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình, chị T có quyền khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Đ. Bị đơn anh Đ có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn thôn T, xã L, huyện Sông Lô, nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Các đương sự tham gia tố tụng đảm bảo năng lực pháp luật tố tụng dân sự và năng lực hành vi tố tụng dân sự. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xác định thủ tục tố tụng trong vụ án đảm bảo theo các quy định tại các Điều 28, 35, 39, 69 và Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa chị Trường có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Trường và anh Điệp.

[2] Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hoàng Thị T và anh Hoàng Văn Đ là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Sông Lô. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị T trình bày quá trình vợ chồng chung sống không được hạnh phúc do trong cuộc sống hàng ngày tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, về làm kinh tế bất đồng dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, dẫn đến không còn tình cảm với nhau, sau đó chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 9/2016 đến nay vợ chồng không quan tâm thăm hỏi đến nhau.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã L thể hiện mâu thuẫn giữa vợ chồng là trầm trọng. Anh Đ biết việc mình được Tòa án triệu tập để giải quyết việc chị T xin ly hôn anh nhưng anh Đ cố tình vắng mặt không đến Tòa án làm việc thể hiện anh Đ gây khó khăn trong

việc giải quyết vụ án chị T yêu cầu ly hôn và không có mong muốn để vợ chồng về đoàn tụ. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị T xin ly hôn anh Đ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Hoàng Văn Đ là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Chị T và anh Đ có 01 con chung là Hoàng Yến N, sinh ngày 27/9/2015. Hiện nay cháu N đang ở cùng chị T. Ly hôn chị T đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu N đến khi trưởng thành. Mặc dù anh Đ không có quan điểm về nuôi con nhưng hiện nay do cháu N còn nhỏ tuổi nên rất cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ, bản thân cháu N cũng xin được ở với mẹ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo sự phát triển toàn diện cho cháu N sau khi ly hôn cần giao cháu Nhi cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau này nếu anh Đ có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sẽ xem xét giải theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: chị T không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T phải chịu theo quy định.

Vi các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 các Điều 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, ... án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị T. Xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

2/ Về nuôi con chung: Giao chị Hoàng Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Yến N, sinh ngày 27/9/2015. Hiện nay cháu N đang ở cùng chị T. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0000764 ngày 27/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị T đã nộp đủ án phí.

4/ Án xử công khai: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Nguyễn Kiên Thành**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN SÔNG LÔ**  
**TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Sông Lô, ngày 26 tháng 01 năm 2024*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 26 tháng 01 năm 2024

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Nguyễn Bằng.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 145/2023/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 về: “Tranh chấp hôn nhân gia đình và nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Trường, sinh năm 1994; Nơi đăng ký HKTT: thôn Tam Đa, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ở hiện nay: thôn Gạo Trong, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Điệp, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn Tam Đa, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Trường. Xử cho chị Hoàng Thị Trường được ly hôn anh Hoàng Văn Điệp.

2/ Về nuôi con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Trường được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con là Dương Bảo Ngọc, sinh ngày 23/10/2012. Hiện nay cháu Ngọc đang ở cùng anh Dũng. Anh Điệp không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Liên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về án phí: Chị Hoàng Thị Trường phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000858 ngày 14/7/2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị Trường đã nộp đủ án phí.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 26 tháng 01 năm 2024.

Biên bản làm xong đã đọc lại các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**Thành viên hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thanh Sơn      Nguyễn Bằng

Nguyễn Kiên Thành